

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~196~~ /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày ~~24~~ tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện
Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên; Công điện của Thủ tướng Chính phủ: Số 137/CĐ-TTg ngày 20/12/2024 về việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025, số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: Số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Kết luận số 2480-KL/TU ngày 09/12/2024 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 18 (Khóa XX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2025; Kết luận số 2699-KL/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy về điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 29 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 19/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 31 về việc điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 29 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 108/STC-TH ngày 10/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Quyết tâm hoàn thành với kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 và 05 năm 2021-2025. Tập trung xử lý những vấn đề tồn đọng kéo dài, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực để phát triển; đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn đầu tư công, sớm hoàn thành các công trình trọng điểm; thực hiện hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ và tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và người dân về sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Thúc đẩy mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để nâng cao năng suất, chất lượng tăng trưởng, phát triển. Phát triển văn hóa, xã hội gắn kết chặt chẽ, hài hòa với phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân. Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng, chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường phân cấp, phân quyền; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; thực hiện quyết liệt cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận trong xã hội. Thực hiện hiệu quả công tác nội chính và đối ngoại. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự và an toàn xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) phấn đấu đạt từ 8,5% trở lên;
2. GRDP bình quân đầu người khoảng 4.710 USD;
3. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, dịch vụ trong GRDP chiếm khoảng 71-72%; *trong đó, công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 46-47%;*
4. Năng suất lao động xã hội tăng 7,5 - 8,5%;
5. Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đạt khoảng 38.000-39.000 tỷ đồng.
6. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 40%;
7. Phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt mức chỉ tiêu trung ương giao;
8. Có 06 xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới;
9. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội còn khoảng 30,16%;

10. Tỷ lệ lao động qua đào tạo khoảng 65,94%;
11. Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị khoảng 1,49%;
12. Có ít nhất 58,74% trường mầm non; 88,67% trường tiểu học; 91,33% trường trung học cơ sở; 38,88% trường tiểu học - trung học cơ sở; 74,36% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia;
13. Số bác sĩ/vạn dân đạt 9,24 bác sĩ;
14. Số giường bệnh/vạn dân (không tính trạm y tế xã) đạt 32 giường;
15. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,25% dân số;
16. Tỷ lệ phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trên tổng lực lượng lao động trong độ tuổi là 26,5%;
17. Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm 2,21%; trong đó, miền núi giảm 11,07%, đồng bằng giảm 0,35%;
18. Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch: 90,0%;
19. Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh: 100%, trong đó, sử dụng nước sạch 75%;
20. Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt chuẩn: 65%;
21. Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt chuẩn: 100%;
22. Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị: 90%;
23. Tỷ lệ che phủ rừng: 52%.
24. Có khoảng 95% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng, trong đó vững mạnh toàn diện đạt khoảng 65%;
25. Ít nhất 80% xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi theo tinh thần chủ đề điều hành của Chính phủ ***“Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá”*** và chủ đề năm của tỉnh là: ***“Triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh. Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; huy động, khơi thông và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX”***. Đồng thời, đề triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân

vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên; mục tiêu tăng trưởng GRDP của tỉnh phấn đấu đạt từ 8,5% trở lên, UBND tỉnh Quảng Ngãi yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương tập trung thực hiện nghiêm, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, xuyên suốt

1.1. Tiếp tục giữ vững sự đoàn kết, thống nhất cao trong chỉ đạo, điều hành, phát huy sức mạnh tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm của từng thành viên UBND tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi để phát huy kết quả đã đạt được cũng như khắc phục các tồn tại, hạn chế đã chỉ ra trong thời gian qua. Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh và xử lý nghiêm khắc đối với người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu chủ động tham mưu, không thực hiện hoàn thành, hoàn thành trễ hạn, không đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Tập trung triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết chuyên đề, Kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; chủ động bám sát Chương trình làm việc của Chính phủ, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Chương trình công tác của UBND tỉnh để xây dựng Chương trình công tác và thực hiện hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng; tập trung giải quyết những vấn đề mấu chốt có tính chiến lược cho sự phát triển KTXH, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

1.2. Triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên; Công điện của Thủ tướng Chính phủ: Số 137/CD-TTg ngày 20/12/2024 về việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025, số 22/CD-TTg ngày 09/3/2025 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: Số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên, số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của

nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo; Kết luận số 2480-KL/TU ngày 09/12/2024 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 18 (Khóa XX) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2025; Kết luận số 2732-KL/TU ngày 05/3/2025 của Hội nghị Tỉnh ủy về triển khai một số nhiệm vụ thực hiện Kết luận số 126-KL/TW và kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Kết luận số 2699-KL/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy về điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 29 về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025 và Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 19/02/2025 về việc điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, kỳ họp thứ 29 về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

1.3. Theo dõi sát, nắm chắc diễn biến tình hình, phối hợp chặt chẽ, thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực; có tư duy đổi mới, đột phá, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, tổ chức thực hiện kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng GRDP của tỉnh tại **Phụ lục số 01** và tăng trưởng ngành, lĩnh vực tại **Phụ lục số 02** của Quyết định này.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

1.4. Hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của tỉnh theo chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra, bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, không để xảy ra tình trạng ách tắc, tồn tại trong công việc khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Nội vụ.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Theo lộ trình của Trung ương.

1.5. Tập trung rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính để giảm phiền hà, tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư kinh

doanh, tạo mọi điều kiện giải quyết nhanh các thủ tục đầu tư, khuyến khích đầu tư của mọi thành phần kinh tế. Phần đầu trong năm 2025 giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính; giảm ít nhất 30% chi phí kinh doanh; bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết; mọi thủ tục liên quan đến doanh nghiệp phải được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch và hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Năm 2025.

1.6. Quyết liệt triển khai đồng bộ các cơ chế chính sách về công nghiệp, thương mại,... để hỗ trợ sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường; theo dõi sát tình hình, chủ động phương án, giải pháp đồng bộ để điều tiết sản xuất, kích cầu để khai thác tối đa, hiệu quả xu hướng tiêu dùng, du lịch trong nước trong các dịp lễ, tết.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Công Thương; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

- Chú trọng, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại trong nước; kết hợp chặt chẽ giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại; thúc đẩy phân phối hàng hóa qua nền tảng số gắn với tăng cường giám sát, xử lý vi phạm trên các nền tảng thương mại điện tử. Tăng cường triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế; đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp đa dạng hóa thị trường gắn với nâng cao chất lượng sản phẩm, tham gia sâu rộng vào các chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất khu vực và toàn cầu.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Công Thương.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

1.7. Đẩy mạnh chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế sáng tạo, kinh tế chia sẻ, các ngành, lĩnh vực mới nổi như: Trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, năng lượng mới, y sinh học, công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí... thúc đẩy các mô hình kinh doanh mới, ưu tiên tập trung vào một số ngành: bán buôn, bán lẻ, công nghiệp chế biến, chế tạo, du lịch, logistics.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

- Triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ, Kế hoạch số 336-KH/TU ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Khoa học và Công nghệ.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

1.8. Tập trung xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026-2030, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch tài chính 05 năm 2026-2030.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tài chính.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

1.9. Tích cực phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch đề trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện Đề án xây dựng trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất và Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo, trong đó, thực hiện tốt việc kêu gọi nhà đầu tư có tiềm lực đầu tư, triển khai các dự án ở tỉnh, ưu tiên tại Khu kinh tế

Dung Quất và huyện đảo Lý Sơn.

+ *Chỉ đạo thực hiện*: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu*: (1) Sở Công Thương đối với Đề án xây dựng trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất; (2) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo.

+ *Cơ quan phối hợp*: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện*: Quý II/2025.

1.10. Xác định khu vực công nghiệp và xây dựng (*trọng tâm là công nghiệp*) là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năm 2025. Tỉnh quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường hỗ trợ, thu hút đầu tư; thúc đẩy, tạo điều kiện cho Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 triển khai nhanh và đưa vào vận hành chạy thử dây chuyền 1 ngay vào những tháng đầu năm 2025, trong đó: Hỗ trợ thực hiện cung cấp nước thô, cung cấp điện cho nhà máy hoạt động, đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng...; đồng thời, hỗ trợ Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục mở rộng đầu tư vào các dự án sản xuất chế biến sâu các sản phẩm sau thép và thép chất lượng cao, thép phục vụ đường sắt cao tốc.

+ *Chỉ đạo thực hiện*: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu*: Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan phối hợp*: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện*: Thường xuyên trong năm 2025.

1.11. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các quy hoạch; kịp thời điều chỉnh các bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo trong các quy hoạch của tỉnh và Trung ương; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng số, hạ tầng dùng chung mang tính kết nối vùng và liên vùng.

+ *Chỉ đạo thực hiện*: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan thực hiện*: Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện*: Thường xuyên trong năm 2025.

- Tích cực hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án đầu tư ngoài ngân sách có tính quy mô, lan tỏa lớn trên địa bàn

tỉnh.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Sở Xây dựng; Sở Tài chính.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong vùng dự án; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

1.12. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, phấn đấu tỷ lệ giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao theo tinh thần lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt và thu hút mọi nguồn lực xã hội, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, sớm đưa vào sử dụng các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, nhất là các công trình trọng điểm của tỉnh: Cầu Trà Khúc 3, phần lớn dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh; Đường nối từ cầu Thạch Bích đến Tịnh Phong; Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc; Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi, Kè chống sạt lở kết hợp tạo quỹ đất bờ Bắc sông Trà Khúc, đoạn qua xã Tịnh An và xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi; Kè chống sạt lở kết hợp tạo quỹ đất bờ Bắc sông Trà Khúc, đoạn qua xã Tịnh Long và Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi;... Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công; có chế tài và thực hiện xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong quản lý đầu tư công; thay thế kịp thời những cá nhân yếu về năng lực, sợ sai, sợ trách nhiệm, đùn đẩy, né tránh khi thực thi công vụ. Tăng cường các giải pháp thu ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đạt và vượt dự toán Trung ương giao.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

- Tập trung giải quyết các dự án tồn đọng, dừng thi công; khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tại hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công phải gắn với đảm bảo chất lượng công trình, dự án, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí, lợi ích nhóm.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Xây dựng.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong vùng dự án; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

- Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; triển khai quyết liệt và hoàn thành Kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025.

+ *Chỉ đạo thực hiện:* UBND tỉnh Quảng Ngãi.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Nội vụ, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Tiến độ thực hiện:* Thường xuyên trong năm 2025.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

Các cấp, các ngành, các địa phương tập trung thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể tại **Phụ lục số 3** kèm theo Quyết định này.

3. Về đẩy mạnh công tác thông tin và truyền thông; nâng cao hiệu quả phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Nâng cao chất lượng các hoạt động tuyên truyền, phát thanh, truyền hình, báo chí, xuất bản; chủ động cung cấp thông tin một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch về tình hình KTXH và các chủ trương, chính sách trong chỉ đạo, điều hành của tỉnh thông qua nhiều hình thức để Nhân dân biết, giám sát. Tăng cường tổ chức đối thoại và tiếp nhận các ý kiến phản biện để tạo sự đồng thuận cao và phát huy sức mạnh của toàn xã hội trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, tin tưởng, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh, phấn đấu thực hiện hoàn thành Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Các cấp, các ngành trong hệ thống các cơ quan hành chính Nhà nước tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành; đổi mới mạnh mẽ về tư duy, cách thức làm việc, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ được giao; không ngại khó, ngại khổ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; chủ động, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ, không thụ động, chờ sự chỉ đạo của cấp trên mới thực hiện; chủ động, thường xuyên tương tác với các cơ quan Trung ương để tranh thủ kịp thời các nguồn lực cho tỉnh; đặt việc thực hiện nhiệm vụ của các ngành, lĩnh vực trong xu thế chung với các ngành, lĩnh vực tương ứng của các tỉnh trong khu vực; nâng cao văn hóa công sở, đạo đức, trách nhiệm công vụ; thực hiện kịp thời công tác thi đua, khen thưởng nhằm thúc đẩy tinh thần, trách nhiệm, động lực làm việc, cống hiến, cũng như xử lý nghiêm túc các trường hợp vi phạm.

b) Nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện đạt hiệu quả, chất lượng và toàn diện các nhiệm vụ và giải pháp đã nêu tại Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định này và Chương trình công tác năm 2025 của UBND tỉnh; trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ:

- Triển khai xây dựng, ban hành Chương trình, Kế hoạch hành động cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện Quyết định này và Chương trình công tác trọng tâm năm 2025 của UBND tỉnh tại Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 30/12/2024; trong đó yêu cầu phải xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện; đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra. Hoàn thành và báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài chính*) **trong tháng 3 năm 2025.**

- Công tác phối kết hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh và giữa các sở, ban, ngành tỉnh với địa phương phải được thực hiện chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, có chính kiến rõ ràng, không đùn đẩy, né tránh nhiệm vụ được giao; kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Quyết định này.

- Chủ động tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến từng ngành và địa phương; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động đã đề ra; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền những giải pháp, biện pháp nhằm xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm (trong đó, lưu ý rà soát, đánh giá cụ thể các chỉ tiêu đạt được so với dự kiến tốc độ GRDP theo từng quý tại Công văn số 1205/UBND-KTTH ngày 06/3/2025 của UBND tỉnh) gửi về Sở Tài chính, Chi Cục Thống kê tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh và hợp tác với các cơ quan báo chí trung ương tuyên truyền Quyết định này và nhiệm vụ phát triển KTXH tỉnh trong năm 2025.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy phối hợp tuyên truyền, vận động, kêu gọi các thành phần kinh tế, các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng thực hiện các mục tiêu phát triển KTXH năm 2025 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ, giải pháp điều hành của UBND tỉnh tại Quyết định này. Đồng thời, các cơ quan Nhà nước có trách nhiệm giải quyết các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh kịp thời, đầy đủ, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện nhiệm vụ giám sát theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Liên đoàn TM&CN Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- TT Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy Quảng Ngãi;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi nhánh NHCSXH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTPhap115.



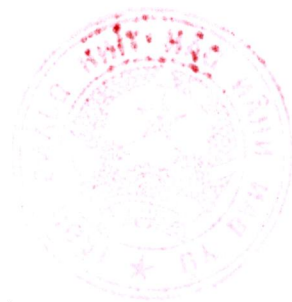
Nguyễn Hoàng Giang

Phụ lục số 1. KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2025 CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Quyết định số ~~196~~ **196** / ~~QH-HN~~ **QH-HN** ngày ~~24~~ **24** / ~~3~~ **3** /2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	CHI TIẾT	Dự kiến		Dự kiến		Dự kiến 6		Dự kiến		Dự kiến		Ước tính	
		Quý I	Quý II	Quý I	Quý II	tháng đầu năm	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10				
I	Tốc độ tăng GRDP	%	108,32	109,10	108,75	107,66	108,34	108,89	108,50				
*	Tổng Giá trị VA	%	109,92	110,68	110,34	108,94	109,81	110,26	109,94				
1	Khu vực I (Nông, lâm nghiệp và thủy sản)	%	105,65	103,15	104,16	103,31	103,87	101,77	103,45				
2	Khu vực II (Công nghiệp và xây dựng)	%	114,31	118,81	116,83	112,40	115,02	114,22	114,75				
	Trong đó: Công nghiệp	%	114,91	121,33	118,50	113,84	116,58	116,94	116,70				
3	Khu vực III (Dịch vụ)	%	107,22	105,35	106,25	106,97	106,50	106,50	106,50				
4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00				
II	Phân theo ngành cấp I												
1	A. Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản	%	105,65	103,15	104,16	103,31	103,87	101,77	103,45				
2	B. Khai khoáng	%	95,20	122,59	107,25	106,25	106,91	160,27	116,70				
3	C. Công nghiệp chế biến, chế tạo	%	114,39	121,48	118,40	114,03	116,58	116,93	116,70				
4	D(35). Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí	%	131,68	116,70	125,57	108,06	120,33	105,96	116,70				
5	E. Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	%	122,09	116,64	119,29	113,74	117,36	114,80	116,70				
6	F. Xây dựng	%	110,01	101,90	105,35	102,02	104,02	90,09	100,00				
7	G. Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác	%	106,50	105,32	105,92	106,50	106,12	107,58	106,50				
8	H. Vận tải kho bãi	%	102,52	104,71	103,61	108,23	105,12	110,81	106,50				

Phụ lục số 2. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TĂNG TRƯỞNG CỦA NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2025
 (Kèm theo Quyết định số 196/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mục tiêu	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
1	2	3	4	5
1	Quy mô GRDP	Tỷ đồng	148.038	Cơ quan thống kê, Sở Tài chính
2	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	118	
3	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	38.000-39.000	
-	Vốn ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	5.666	
-	Vốn ngoài nhà nước	Tỷ đồng	32.234	
-	Vốn đầu tư nước ngoài	Tỷ đồng	1.000	
4	Thu ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	32.450	Sở Tài chính
5	Chi ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	18.750	
-	Chi cân đối ngân sách tỉnh	Tỷ đồng	17.558	
-	Chi đầu tư phát triển	Tỷ đồng	4.463 (bao gồm chi trả nợ gốc)	
-	Chi thường xuyên	Tỷ đồng	12.582	
6	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	113	Sở Công Thương
7	Tốc độ tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	%	9	
8	Xuất nhập khẩu hàng hóa	Triệu USD	8.835	
-	Xuất khẩu hàng hóa	Triệu USD	3.300	
-	Nhập khẩu hàng hóa	Triệu USD	5.535	
9	Tốc độ tăng tổng điện năng trên địa bàn	%	4	Công ty Điện lực Quảng Ngãi
10	Khách du lịch	Triệu lượt khách	1,9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
-	Khách quốc tế	Triệu lượt khách	0,036	
-	Khách nội địa	Triệu lượt khách	1,864	



Phụ lục số 3 NHỊM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ
(Kèm theo Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
1	Về phát triển kinh tế	4	5	6	7
1.1	Về triển khai thực hiện hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của Trung ương về phát triển kinh tế - xã hội				
a)	Kịp thời ban hành các quyết định, chương trình hành động, kế hoạch, chỉ thị, xây dựng các phương án, kịch bản điều hành và quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp và nỗ lực, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu phát triển KTXH năm 2025 theo Nghị quyết của Chính phủ và các văn bản có liên quan của Trung ương.	UBND tỉnh Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan		Năm 2025	
b)	Rà soát các kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước; các nội dung chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh, ý kiến của cử tri, đề xuất các giải pháp, biện pháp khác phục phù hợp, khả thi để triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung các kết luận, kiến nghị.	UBND tỉnh Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.		Năm 2025	
c)	Tập trung giải quyết các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 112/CD-TTg ngày 06/11/2024; các dự án đầu tư khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài để kịp thời tháo gỡ, triển khai ngay các dự án theo Công điện số 13/CD-TTg ngày 08/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ.	UBND tỉnh Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.		Thường xuyên trong năm 2025	
d)	Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để tiếp tục hoàn thiện quy định của pháp luật, tạo thuận lợi trong tổ chức thực hiện; chủ động xây dựng, trình, ban hành văn bản quy định chi tiết, chính sách, biện pháp để thi hành luật và các văn bản quy phạm pháp luật cấp trên đảm bảo kịp thời, đồng bộ, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế địa phương.	UBND tỉnh Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.		Thường xuyên trong năm 2025	
1.2	Về thực hiện các quy hoạch; phát triển hệ thống đô thị; đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng số; đẩy mạnh phát triển liên kết vùng				
	Tập trung triển khai thực hiện quyết liệt Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 28-CT/TTU ngày 14/02/2023 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển KTXH và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó: Tổ chức triển khai thực hiện Đề án để xây dựng trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất (sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt); xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo, trong đó, ưu tiên kêu gọi nhà đầu tư có tiềm lực xây dựng cơ sở hạ tầng đảo Lý Sơn.	UBND tỉnh (1) Sở Công Thương đối với Đề án xây dựng trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất; (2) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2025	

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
b)	Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Quy hoạch tổng thể Quốc gia, Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung, Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi, Quy hoạch và Kế hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung, Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi; (2) Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi đối với Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045; (3) Các sở chuyên ngành liên quan đối với Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch ngành quốc gia.	UBND tỉnh	(1) Sở Tài chính đối với Quy hoạch tổng thể Quốc gia, Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung, Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi; (2) Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi đối với Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045; (3) Các sở chuyên ngành liên quan đối với Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch ngành quốc gia.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
c)	Tiếp tục triển khai nhiệm vụ rà soát, điều chỉnh Quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng cho phù hợp với Quy hoạch tỉnh, tổ chức lập, thẩm định các phân khu còn lại trong Quy hoạch chung dọc tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, kết hợp với đảm bảo quốc phòng, an ninh trên biển; xây dựng cơ sở dữ liệu về quy hoạch và Hạ tầng đô thị.	UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong vùng dự án; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
d)	Phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, theo mô hình - tiêu chí tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, sinh thái, thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, từng bước nâng cao chất lượng phát triển đô thị. Phát huy thế mạnh của từng đô thị và cả hệ thống đô thị để đô thị thực sự trở thành vùng động lực thực đẩy phát triển KTXH. Phát triển đô thị thông minh, sinh thái, thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 295-KH/TU ngày 22/7/2024 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới. Phấn đấu hoàn thành 1.000 căn nhà ở xã hội vào cuối năm 2025.	UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong vùng dự án; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
d)	Phát triển Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp gắn kết chặt chẽ với phát triển mạng lưới đô thị, các trung tâm thương mại, dịch vụ, du lịch theo hướng đa trung tâm tạo mạng lưới liên kết chặt chẽ giữa các địa phương. Tập trung đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông trong Khu kinh tế Dung Quất, đảm bảo kết nối, liên thông với các khu vực xung quanh, đáp ứng yêu cầu phát triển, thu hút đầu tư.	UBND tỉnh	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi phối hợp với UBND huyện Bình Sơn.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	
e)	Thành phố Quảng Ngãi thực hiện thí điểm mô hình đô thị thông minh, mở rộng không gian nội thành và tập trung đầu tư xây dựng, phát triển 07 xã lên phường đến năm 2025, phấn đấu đến 2030 đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại I; phát triển huyện Bình Sơn đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV và trở thành thị xã trực thuộc tỉnh; hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại IV của thị xã Đức Phổ, phấn đấu đến 2030 đạt một số tiêu chí cơ bản của đô thị loại III.	UBND tỉnh	UBND thành phố Quảng Ngãi, huyện Bình Sơn và thị xã Đức Phổ.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
g)	Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư, phát triển hệ thống hạ tầng dùng chung mang tính kết nối vùng và liên vùng. Phối hợp, gắn kết với các địa phương trong vùng xúc tiến đầu tư, huy động và phân bổ nguồn lực, thúc đẩy phát triển KTXH.	UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
1.3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế biển						
a)	Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 11/5/2021 của Tỉnh ủy về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp, các Đề án, Kế hoạch của UBND tỉnh: (i) Đề án phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; (ii) Kế hoạch Tái cơ cấu ngành Công Thương tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn đến năm 2030.	UBND tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
b)	Tăng cường phát triển kinh tế biển tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó: Phát triển kinh tế biển đồng bộ cả công nghiệp, dịch vụ, du lịch, nuôi trồng, khai thác, chế biến thủy sản, hạ tầng cảng biển, logistics.	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
c)	Đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực thực chất, hiệu quả gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên tăng năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới (kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn). Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp theo hướng sinh thái, bền vững và có chiều sâu, tạo ra những sản phẩm có lợi thế mạnh, có thương hiệu, tham gia sâu và hiệu quả vào chuỗi sản xuất của khu vực và toàn cầu.	UBND tỉnh	Sở Tài chính, Sở Công Thương	Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
d)	- Tập trung xúc tiến những ngành nghề, lĩnh vực mà Khu kinh tế Dung Quất có lợi thế so sánh, đặc biệt là các ngành nghề liên quan đến sử dụng cảng biển nước sâu, các dự án gắn với nguồn nguyên liệu tại chỗ; ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch; chế biến, chế tạo; các lĩnh vực phụ trợ cho ngành công nghiệp cần thiết; chuỗi dự án sản xuất các sản phẩm sau thép, cơ khí chế tạo; các dự án dịch vụ hậu cần cảng biển, dịch vụ logistics nhằm phát triển Khu kinh tế Dung Quất trở thành trung tâm dịch vụ cảng đáp ứng nhu cầu phát triển của khu vực. - Tích cực hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong quá trình xây dựng các dự án. Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất; Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2; các dự án Nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I, Dung Quất II, Dung Quất III; Khu công nghiệp VSIP II...; tập trung thực hiện các thủ tục để thu hút, triển khai ngay các dự án trọng điểm, có tính lan tỏa trên địa bàn tỉnh trong đầu năm 2025.	UBND tỉnh	Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.	Sở Công Thương và các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND huyện Bình Sơn; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
d)	Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đẩy mạnh việc thu hút đầu tư; tập trung thu hút các dự án đầu tư có chất lượng theo danh mục thu hút đầu tư vào tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2024-2025 tại Quyết định 393/QĐ-UBND ngày 22/5/2024.	UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Chủ đạo thực hiện	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
e)	- Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng thực chất, hiệu quả, bảo đảm an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường sinh thái. Tạo môi trường thuận lợi, thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư, phát triển sản phẩm nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, nhân rộng mô hình liên kết 4 nhà phát triển sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực của tỉnh. Tiếp tục phát triển chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp đối với sản phẩm chủ lực, đặc trưng, có thể mạnh. Đẩy mạnh trồng cây gỗ lớn, lâu năm, cây dược liệu, tăng độ che phủ rừng, hình thành các vùng nguyên liệu sản xuất gỗ lớn để phát triển kinh tế rừng, phát triển thị trường tín chỉ các - bon từ rừng. - Sớm có giải pháp tháo gỡ vướng mắc, thu hút các dự án đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp: huy động xã hội hóa các nguồn lực, thúc đẩy hợp tác công tư trong sản xuất nông nghiệp; phát triển chuỗi giá trị ngành hàng theo hình thức Nhà nước hướng dẫn và hỗ trợ cung ứng các dịch vụ công, các doanh nghiệp tổ chức sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng sản phẩm. - Phát triển thủy sản bền vững, hiện đại tàu cá và nâng cao hiệu quả khai thác thủy sản xa bờ; tập trung nuôi trồng các loại thủy sản có lợi thế, có tính cạnh tranh cao. Thực hiện nghiêm một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
g)	Cơ cấu lại các ngành dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ hiện đại, ứng dụng các thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; ưu tiên phát triển các ngành dịch vụ có hàm lượng tri thức, khoa học, công nghệ cao, dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, dịch vụ kỹ thuật, tư vấn pháp lý, dịch vụ môi trường của nền kinh tế số,... Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.	UBND tỉnh	(1) Sở Khoa học và Công nghệ đối với dịch vụ khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin và truyền thông; (2) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với dịch vụ du lịch; (3) Sở Y tế đối với dịch vụ y tế; (4) Sở Giáo dục và Đào tạo đối với dịch vụ giáo dục và đào tạo; (5) Sở Xây dựng đối với dịch vụ vận tải; (6) Sở Tài chính đối với dịch vụ tài chính, hỗ trợ kinh doanh; (7) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - chi nhánh Quảng Ngãi đối với dịch vụ ngân hàng; (8) Sở Công Thương đối với dịch vụ logistic, phân phối, thương mại điện tử.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
h)	Phát triển du lịch trở thành một ngành kinh tế quan trọng, với hạt nhân Trung tâm du lịch biển - đảo Lý Sơn và du lịch trải nghiệm gắn với phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử, con người Quảng Ngãi. Phát triển đa dạng các loại hình, sản phẩm du lịch như: Du lịch biển, đảo, núi rừng, du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa, tâm linh, nghỉ dưỡng....	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
1.4	Về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp thu, chi ngân sách nhà nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trong và ngoài ngân sách					

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
a)	Thực hiện nghiêm Chi thị của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, thường xuyên nắm bắt, đánh giá, dự báo những tác động ảnh hưởng đến tình hình thu ngân sách nhà nước; đơn đốc các khoản phải thu theo kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách địa phương đảm bảo đúng tiêu chuẩn, chế độ, định mức, đảm bảo chất chế, tiết kiệm, hiệu quả; công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công, trong đó, tập trung thực hiện phương án xử lý, sắp xếp trụ sở làm việc sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính.	UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
b)	Tăng cường công tác quản lý thuế, thu hồi kịp thời nợ đọng thuế, chống thất thu ngân sách nhà nước; tổ chức theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách nhà nước; quản lý từng nguồn thu, sắc thuế; tăng cường công tác quản lý thu thuế đối với tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn; thực hiện thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước.	UBND tỉnh	Chi Cục Thuế khu vực XII (Quảng Ngãi), Chi Cục Hải quan khu vực XII (Quảng Ngãi)	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
c)	Đề xuất các giải pháp cụ thể, hữu hiệu để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, nhất là trong bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư đối với các dự án chậm tiến độ nhiều năm. Triển khai thực hiện việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn, đảm bảo hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất.	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	
d)	Tổ chức thực hiện nghiêm Chi thị của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, phấn đấu giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư công, gần với đảm bảo chất lượng công trình xây dựng và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.	UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
đ)	Tổ chức thực hiện nghiêm, hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG): Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn 1 từ năm 2021 đến năm 2025. Tập trung và huy động nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới đạt và vượt kế hoạch đề ra.	UBND tỉnh	(1) Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; (2) Sở Dân tộc - Tôn giáo tỉnh đối với CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
e)	Tập trung hỗ trợ và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án theo đúng kế hoạch đề ra, nhất là các dự án: Kè chống sạt lở kết hợp tạo quỹ đất bờ Bắc sông Trà Khúc, đoạn qua xã Tịnh An và xã Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi; Kè chống sạt lở kết hợp tạo quỹ đất bờ Bắc sông Trà Khúc, đoạn qua xã Tịnh Long và Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi; phần lớn dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh; Cầu Trà Khúc 3; Đường nối từ cầu Thạch Bích đến Tịnh Phong; Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc; Đường Hoàng Sa - Dốc Sỏi.... Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025-2030 theo đúng kế hoạch đề ra.	UBND tỉnh	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình: Giao thông; Dân dụng và Công nghiệp tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong vùng dự án; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
g)	Tập trung tổ chức rà soát, kiểm tra thực tế tình hình triển khai thực hiện của tất cả các dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh, nhất là các dự án khu dân cư, khu đô thị đã cấp Quyết định chủ trương đầu tư nhưng chậm tiến độ kéo dài qua nhiều năm, không triển khai thực hiện để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo xử lý dứt điểm hoặc thu hồi theo quy định, tạo điều kiện cho công tác thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến.	UBND tỉnh	Sở Tài chính, Sở Xây dựng và Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong vùng dự án; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	
1.5	Về quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu					
a)	- Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, đặc biệt là tài nguyên đất đai, nước, rừng nguyên sinh, rừng phòng hộ gắn với bảo vệ đa dạng sinh học, nâng cao dịch vụ hệ sinh thái. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường. Có giải pháp quản lý, sử dụng, tái sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, khoáng sản từ việc đầu tư, thực hiện các dự án trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất, tránh thất thoát, lãng phí, gây ô nhiễm môi trường. Quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản; việc phục hồi, cải tạo môi trường sau khai thác. Tăng cường hoạt động khai lý, thanh, kiểm tra công tác bảo vệ môi trường, giải quyết triệt để các vấn đề bức xúc liên quan đến rác thải, ô nhiễm môi trường. - Chủ động, kịp thời trong công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện đảm bảo có chất lượng, đồng bộ, sát với nhu cầu sử dụng và phát huy hiệu quả nguồn lực về đất đai. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	
b)	- Tăng cường bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng. Duy trì các hệ sinh thái rừng phòng hộ, cảnh quan, vùng sinh quyển (các hồ chứa nước, sông suối), quản lý tốt các hoạt động phát triển kinh tế trong khu vực tài nguyên. Kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm, khai thác, xâm phạm trái phép rừng phòng hộ, cấm hoạt động săn bắt, tận diệt các nguồn đa dạng sinh học. Tăng cường áp dụng các biện pháp để giảm xói mòn đất và nước trong sản xuất nông nghiệp, chống đất bị bạc màu và tăng độ phì cho đất canh tác. Quản lý tốt hoạt động mở đường tự phát gây xói mòn, sạt lở núi trong khai thác rừng keo hiện nay. - Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai; bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa; chủ động ứng phó với sạt lở đất, lũ quét khu vực miền núi; chú trọng công tác di dời, tái định cư cho người dân ở các khu vực có nguy cơ rủi ro thiên tai cao. Chuyển đổi cơ cấu các ngành, lĩnh vực để thích ứng với biến đổi khí hậu, nhất là ngành nông nghiệp chịu tác động lớn của biến đổi khí hậu.	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
2	Về phát triển toàn diện văn hóa - xã hội					

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
	Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI. Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống của người học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông trong dạy và học, kiên quyết khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, chủ trương hơn nữa việc dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tự cập nhật và đổi mới tri thức; đổi mới công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo, bảo đảm trung thực, khách quan; hoàn thiện hệ thống giáo dục trên địa bàn tỉnh theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo và thay sách giáo khoa mới; chủ trương giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức công dân, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; bảo đảm an toàn trường học, vệ sinh trường học, môi trường sư phạm thân thiện, lành mạnh; chủ động hội nhập, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục và đào tạo. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm vi phạm theo quy định của pháp luật.	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
a)	Thực hiện khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới và Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, tinh thần thái độ phục vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ sở khám, chữa bệnh; đẩy mạnh kêu gọi đầu tư phát triển y tế kỹ thuật cao, dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe. Chuyển khích các cơ sở y tế công lập liên kết với các cá nhân, doanh nghiệp để đầu tư các trang thiết bị y tế tiên tiến, hiện đại, phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh, phòng bệnh cho Nhân dân; tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề y được tư nhân; các hoạt động liên kết tại các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh.	UBND tỉnh	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
b)	Thực hiện khai thực hiện hiệu quả nội dung nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ; chủ trương hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; tích cực, chủ động tiếp cận, vận dụng thành công những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào sản xuất, kinh doanh và phục vụ đời sống, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả KTXH và thu nhập của Nhân dân; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển KTXH nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi.	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời độ thực hiện	Ghi chú
d)	Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người có công với cách mạng. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các chính sách cho người yếu thế; công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội. Tiếp tục nâng cao nhận thức của xã hội về giáo dục nghề nghiệp; kết hợp chặt chẽ giữa phân luồng học sinh, gắn với đào tạo nghề và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề của các chương trình mục tiêu quốc gia; tăng cường thông tin, kết nối cung - cầu lao động, thúc đẩy tạo việc làm. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai khai xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện phục vụ Nhân dân trên địa bàn tỉnh đón Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.	UBND tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
đ)	Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2030. Bảo vệ và phát huy những giá trị tốt đẹp, bền vững trong văn hóa truyền thống và tiếp thu, chọn lọc các giá trị văn hóa hiện đại tích cực để xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm, các sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2025. Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các thiết chế văn hóa. Đẩy mạnh các hoạt động thể thao quần chúng, nâng cao chất lượng giống nội; tầm vóc, thể lực con người Quảng Ngãi.	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
3	Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của các cấp chính quyền; đẩy mạnh cải cách hành chính;					
a)	Thực hiện kế hoạch sắp xếp tổ chức bộ máy tỉnh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu quả, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị; gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Theo dõi, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 02/12/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 1279/NQ-UBTVQH15 Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2025; đồng thời, thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền trong thời gian đến.	UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
b)	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao điểm số, thứ hạng của 06 Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR INDEX), năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) và Đối mới sáng tạo cấp tỉnh (PII).	UBND tỉnh	(1) Sở Nội vụ đối với các chỉ số: PAR INDEX, PAPI, SIPAS; (2) Văn phòng UBND tỉnh đối với PCI; (3) Sở Khoa học và Công nghệ đối với các chỉ số: DTI và PII.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
c)	Thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về yêu cầu các địa phương tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện có hiệu quả việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy nhanh số hóa, tái sử dụng dữ liệu, tăng cường tích hợp, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, tạo chuyển biến rõ nét trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến, góp phần giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, người dân.	UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan; doanh nghiệp, người dân.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
d)	Thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp và dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh. Phát triển, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ có chất lượng, sức cạnh tranh, sáng tạo; trong đó: Phát triển dịch vụ bưu chính để làm hạ tầng chuyển phát và logistics cho thương mại điện tử; phát triển dịch vụ viễn thông để làm hạ tầng kết nối cho nền kinh tế số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống cơ sở dữ liệu quan trọng trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Đề án 06 của Chính phủ và của tỉnh.	UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.		Thường xuyên trong năm 2025	
d)	Thực hiện tiến trình chuyển đổi số trên cả 3 trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Trọng tâm là phát triển các nền tảng số để cung cấp dịch vụ theo nhu cầu của tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân; phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp; tập trung ưu tiên chuyển đổi số trong một số lĩnh vực như: Tài nguyên và môi trường (đặc biệt là lĩnh vực đất đai), y tế, giáo dục, nông nghiệp, tài chính - ngân hàng,; thúc đẩy, hỗ trợ từng bước hình thành và phát triển doanh nghiệp số, doanh nghiệp công nghệ số, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và cả nền kinh tế.	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
4	Về bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả công tác nội chính và đối ngoại					
a)	Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, quân sự địa phương, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện tốt nhiệm vụ phòng thủ dân sự tại địa phương; đẩy mạnh xây dựng khu vực phòng thủ các cấp vững chắc. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại.	UBND tỉnh	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
b)	Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; trong đó, tăng cường các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý đối với tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”; chủ động phát hiện, kịp thời xử lý các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự, nhất là các vụ tranh chấp, khiếu kiện ngay từ cơ sở, không để xảy ra “điểm nóng”; tăng cường phòng, chống cháy nổ, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, nhất là địa bàn trọng yếu. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ANTT gắn với triển khai quyết liệt các giải pháp ứng dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, căn cước công dân; các tiện ích của Đề án số 06 của Chính phủ để phục vụ công tác quản lý xã hội và phòng, chống tội phạm. Bảo đảm an toàn, an ninh trật tự phục vụ đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIV của Đảng.	UBND tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
c)	Thực hiện tốt công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, trong đó, tập trung đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc được cấp có thẩm quyền chỉ đạo; không để án quá hạn luật định; hạn chế án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán, kiểm sát viên; tích cực thực hiện công tác thi hành án dân sự.	UBND tỉnh	Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thị hành án dân sự tỉnh.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
d)	Tăng cường công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Ban Tiếp công dân tỉnh Quảng Ngãi.	UBND tỉnh	Ban Tiếp công dân tỉnh Quảng Ngãi (Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi).	Thanh tra tỉnh và các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	

TT	Nhiệm vụ/ giải pháp	Chỉ đạo thực hiện	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
d)	Nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân, xử lý đơn, thư và tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Tăng cường công tác thanh tra, kịp thời phát hiện xử lý vi phạm; thực hiện đúng quy định về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tiếp tục thực hiện công tác về kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ, Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
e)	Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách tư pháp về công tác soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đặt trọng tâm vào các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật; tăng cường quản lý nhà nước về công tác hành chính tư pháp, bổ trợ tư pháp và trợ giúp pháp lý, bảo đảm hoạt động chất lượng, hiệu quả.	UBND tỉnh	Sở Tư pháp và các sở, ban ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
g)	Thực hiện hiệu quả các hoạt động đối ngoại đồng bộ và bảo đảm quy định. Đẩy mạnh công tác hội nhập quốc tế, trong đó lấy hội nhập kinh tế quốc tế làm trọng tâm và đa dạng hóa hoạt động ngoại giao văn hóa, đối ngoại Nhân dân và thông tin đối ngoại. Đẩy mạnh công tác ngoại giao chính trị, ngoại giao văn hóa, ngoại giao kinh tế, hỗ trợ doanh nghiệp, các nhà đầu tư nước ngoài, kiều bào ta ở nước ngoài về hợp tác đầu tư, thương mại, nghiên cứu khoa học và làm việc tại tỉnh. Nâng cao hiệu quả công tác vận động viện trợ nước ngoài và quân lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài trợ nước ngoài. Triển khai thực hiện tốt, kịp thời công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền, đồng thời triển khai hiệu quả công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực chủ động hội nhập và làm việc trong môi trường quốc tế.	UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi.	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	
h)	Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã có hiệu lực, các cam kết trong WTO và Cộng đồng Kinh tế ASEAN để mở rộng thị trường xuất khẩu, nhập khẩu.	UBND tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Thường xuyên trong năm 2025	